

Số: /QĐ- BTCHT

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh
lần thứ 2, năm 2026 - 2027

BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT
TỈNH BẮC NINH LẦN THỨ 2

Căn cứ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2, năm 2026 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Ban tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2, năm 2026 - 2027;

Sau khi thống nhất ý kiến các thành viên Ban tổ chức Hội thi;

Xét đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tại Tờ trình số 256/TTr-LHH ngày 04/5/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2, năm 2026-2027.

Điều 2. Các thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi, các tổ chức, cá nhân tham dự Hội thi căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, cơ quan, ban ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các tổ chức hội cấp tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, THĐT, KTTH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH TT UBND TỈNH
Mai Sơn

UBND TỈNH BẮC NINH
BAN TỔ CHỨC HỘI THI STKT
TỈNH LẦN THỨ 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THẺ LỆ

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2, năm 2026 - 2027

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTCHT ngày tháng 5 năm 2026
của Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh
lần thứ 2, năm 2026 - 2027)*

Điều 1. Mục đích

- Thúc đẩy phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của các tầng lớp Nhân dân trong học tập, lao động và sản xuất; tuyên truyền, phổ biến ứng dụng rộng rãi những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, sáng chế, giải pháp hữu ích, các công trình sáng tạo có hiệu quả vào thực tiễn sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời tôn vinh các tổ chức, cá nhân có những giải pháp sáng tạo kỹ thuật *(sau đây gọi tắt là giải pháp)* trên các lĩnh vực được triển khai, áp dụng có hiệu quả góp phần phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của tỉnh.

- Thông qua tổ chức Hội thi để xét chọn các giải pháp tiêu biểu tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc.

Điều 2. Cơ quan tổ chức, phối hợp

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2 *(sau đây gọi tắt là Hội thi)* do UBND tỉnh chỉ đạo, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh *(sau đây gọi tắt là Liên hiệp hội)* là cơ quan thường trực, phối hợp với các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Liên đoàn Lao động tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Nông dân tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp; Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh tổ chức.

Điều 3. Cung cấp thông tin

1. Mã QR code của Hội thi chứa đựng các thông tin chỉ đạo, hướng dẫn về Hội thi. Tác giả có thể quét mã QR code để nhận thông tin về Hội thi.



2. Cổng thông tin quản lý Cuộc thi, hội thi: hoithicuocthi.bgo.vn

3. Zalo: [Cuộc thi, Hội thi sáng tạo tỉnh Bắc Ninh](#)

4. Fanpage: [Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh](#)

Điều 4. Lĩnh vực dự thi

Tất cả các giải pháp phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đều có quyền tham dự Hội thi. Các giải pháp dự thi đăng ký theo 6 lĩnh vực sau:

1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
2. Cơ khí, tự động hoá, xây dựng và giao thông vận tải;
3. Vật liệu, hoá chất, năng lượng;
4. Nông, lâm, ngư nghiệp; tài nguyên và môi trường;
5. Y dược;
6. Giáo dục và đào tạo.

Điều 5. Đối tượng dự thi

Các tổ chức, cá nhân không phân biệt lứa tuổi, thành phần dân tộc, quốc tịch, nghề nghiệp có giải pháp là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và được triển khai trên nền tảng của kỹ thuật và công nghệ trong hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh được tạo ra và áp dụng tại tỉnh Bắc Ninh từ năm 2019 trở lại đây đều có quyền tham dự Hội thi. Tác giả, nhóm tác giả có thể đăng ký một hoặc nhiều giải pháp tham dự Hội thi.

Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý và Nhân dân tích cực tham gia Hội thi.

Điều 6. Thời gian tổ chức

Thời gian tổ chức Hội thi từ khi phát động đến hết tháng 11 năm 2027. Hội thi được chia làm 2 giai đoạn:

1) Giai đoạn sơ khảo:

- Giai đoạn sơ khảo được tổ chức tại các sở, ngành gồm: Hội Nông dân tỉnh; các Sở: Công Thương; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp và Môi trường.

- Thời gian nhận hồ sơ tại các sở, ngành bắt đầu từ khi phát động Hội thi đến hết ngày 31/5/2027 (*Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tiếp nhận và phân loại giải pháp tham gia trong các khu công nghiệp tỉnh gửi các ngành đầu mối sơ khảo các lĩnh vực trước ngày 31/5/2027*). Tổ chức chấm điểm, xét sơ khảo ở các sở, ngành chậm nhất ngày 15/6/2027.

- Kết thúc vòng xét sơ khảo tại các sở, ngành, mỗi lĩnh vực lựa chọn tối đa 20 giải pháp kỹ thuật tiêu biểu gửi Ban Tổ chức Hội thi cấp tỉnh. Lĩnh vực Nông, lâm, ngư nghiệp; tài nguyên và môi trường giao Hội Nông dân tỉnh lựa chọn tối đa 10 giải pháp từ Cuộc thi Sáng tạo kỹ thuật nhà nông; Sở Nông nghiệp và Môi trường lựa chọn tối đa 10 giải pháp.

2) Giai đoạn chung khảo:

- Ban tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi đánh giá những giải pháp đã được lựa chọn ở giai đoạn sơ khảo.

- Thời gian nhận hồ sơ dự thi vòng chung khảo từ ngày 15/6/2027 đến hết ngày 25/6/2027. Thời gian chấm điểm và xét chọn các giải pháp dự thi xong trước ngày 31/7/2027.

- Tổ chức tổng kết xong chậm nhất tháng 11/2027.

Điều 7. Hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13 hoặc 14. Hồ sơ bản giấy, đóng quyển; bản mềm (*dạng tệp Word*).

2. Thành phần hồ sơ

a) 02 bộ (*bản giấy*) gồm:

- Phiếu đăng ký dự thi: ghi đầy đủ thông tin về người dự thi, giải pháp dự thi, lĩnh vực dự thi, danh sách đồng tác giả (*nếu có*) và được cơ quan công tác hoặc chính quyền, đoàn thể địa phương nơi tác giả cư trú xác nhận.

- Thuyết minh chi tiết giải pháp dự thi

Thuyết minh chi tiết cần nêu đầy đủ các nội dung của giải pháp như: Sự cần thiết phải thực hiện; thuyết minh tính mới, tính sáng tạo của giải pháp; nội dung của giải pháp; khả năng áp dụng; hiệu quả kinh tế, hiệu quả kỹ thuật và hiệu quả xã hội của giải pháp dự thi, hình ảnh giải pháp... (*phụ lục 1*).

b) Ảnh chân dung: Tác giả gửi kèm theo hồ sơ 02 ảnh cận cảnh bán thân trên, nền trắng.

c) Tài liệu khác; giấy xác nhận kết quả của đơn vị áp dụng giải pháp (*nếu có*);

d) Thuyết minh tóm tắt giải pháp dự thi (*phụ lục 2*) (*bản mềm*)

Hồ sơ dự thi (*02 bản cứng*) đựng trong phong bì dán kín (*hồ sơ phải ghi rõ tên giải pháp; họ và tên, địa chỉ, điện thoại liên lạc, email (nếu có) của tác giả và thành phần tài liệu có trong hồ sơ*) gửi về các sở, ngành để chấm sơ khảo (*địa chỉ tại Điều 9 Thể lệ này*); đồng thời gửi Hồ sơ dự thi (*bản mềm*) gửi về cổng thông tin quản lý hội thi, cuộc thi: hoithicuocthi.bgo.vn

Đối với giải pháp tham dự Hội thi mà hồ sơ sử dụng ngôn ngữ nước ngoài thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt Nam, được tổ chức có thẩm quyền chứng thực bản dịch.

Mẫu phiếu đăng ký, thuyết minh chi tiết, thuyết minh tóm tắt giải pháp dự thi và các tài liệu hướng dẫn tham gia Hội thi được đăng trên cổng thông tin điện tử của cơ quan thường trực và các sở, ngành tham gia thành viên Ban tổ chức Hội thi; tích hợp trong mã QR code của Hội thi; cổng thông tin quản lý hội thi, cuộc thi:

hoithicuocthi.bgo.vn

Điều 8: Điều kiện, tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

1. Điều kiện

- Tất cả các giải pháp dự thi phải thiết lập đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu tại Điều 7 Thể lệ này.

- Giải pháp sáng tạo kỹ thuật tham gia dự thi phải được thể hiện trên một nền tảng kỹ thuật hoặc công nghệ.

2. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

Giải pháp tham dự Hội thi phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Tính mới, tính sáng tạo:

- Tính mới: Giải pháp sáng tạo kỹ thuật lần đầu tiên thực hiện trong tỉnh (*không trùng với giải pháp đã công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào hoặc đã được áp dụng ở trong tỉnh trước ngày nhận hồ sơ*)

- Tính sáng tạo: Giải pháp đã được mô tả, công bố trong các nguồn thông tin hoặc giải pháp đã có ở tỉnh nhưng lần đầu tiên được áp dụng, chế tạo hoặc có cải tiến so với giải pháp hiện có.

Chưa được nhận giải thưởng trong các hội thi, cuộc thi khác do UBND tỉnh Bắc Ninh tổ chức.

b) Hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội: Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - kỹ thuật - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Bắc Ninh, quá trình áp dụng không gây hại đến môi trường tự nhiên và xã hội.

c) Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện của tỉnh: Giải pháp dự thi đã được áp dụng hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử chứng minh được khả năng áp dụng có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Trong trường hợp cấp bách như thiên tai, dịch bệnh thì giải pháp chỉ cần áp dụng, chứng minh tính hiệu quả trong lần thiên tai, dịch bệnh đó.

Điều 9. Nơi nhận hồ sơ

1. Giai đoạn sơ khảo

1.1. Hồ sơ (*bản giấy*) 02 bộ gồm: Phiếu đăng ký dự thi, thuyết minh chi tiết, ảnh tư liệu, ảnh các tác giả, tài liệu khác đến Hội đồng sơ khảo của lĩnh vực đó theo các địa chỉ sau:

a) Hội Nông dân tỉnh: Nhận hồ sơ giải pháp thuộc lĩnh vực Nông, lâm, ngư nghiệp; tài nguyên và môi trường tham gia Cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật nhà nông”.

Địa chỉ: Tầng 7, nhà B, trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điện thoại: 0204.3554.625

b) Sở Giáo dục và Đào tạo: Nhận hồ sơ giải pháp thuộc lĩnh vực Giáo dục và đào tạo.

Địa chỉ: Lô Q10, Đ. Lý Tự Trọng, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điện thoại: 0204.3854 267

c) Sở Công Thương: Nhận hồ sơ giải pháp thuộc lĩnh vực Cơ khí, tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải.

Địa chỉ: Số 18, đường Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điện thoại: 0204.3 823 040.

d) Sở Y tế: Nhận hồ sơ giải pháp thuộc lĩnh vực Y dược.

Số 01 đường Nguyễn Cao, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điện thoại: 0204.3855 399

đ) Sở Khoa học và Công nghệ: Nhận hồ sơ giải pháp thuộc lĩnh vực Vật liệu, hoá chất, năng lượng và lĩnh vực Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

Địa chỉ: Tầng 19-21, Tòa nhà liên cơ quan 3, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điện thoại: 0204. 3854 275

e) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Nhận hồ sơ giải pháp thuộc lĩnh vực Nông, lâm, ngư nghiệp; tài nguyên và môi trường;

Địa chỉ: Tòa liên cơ quan 21 tầng, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; ĐT: 0204.3856 047

g) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh: Nhận toàn bộ hồ sơ giải pháp của các tác giả làm việc tại các khu công nghiệp tỉnh, phân loại và gửi về các sở, ngành phụ trách các lĩnh vực để tham gia sơ khảo.

Địa chỉ: Số 09-11, đường Lý Thái Tổ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh; Điện thoại: 0204.3839 888.

1.2. Hồ sơ (*bản mềm*) gồm: Phiếu đăng ký dự thi; thuyết minh chi tiết; thuyết minh tóm tắt giải pháp; ảnh tác giả; các tài liệu kèm theo (*nếu có*)... gửi về Cổng thông tin quản lý hội thi, cuộc thi: hoithicuocthi.bgo.vn

2. Giai đoạn chung khảo

Các hội đồng sơ khảo của các sở, ngành tổ chức sơ khảo, lựa chọn tối đa 20 giải pháp tiêu biểu (*Hội Nông dân tỉnh lựa chọn tối đa 10 giải pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường lựa chọn tối đa 10 giải pháp*) gửi danh sách và 02 bộ hồ sơ (*bản giấy*), ảnh tư liệu, tài liệu khác của các giải pháp; hồ sơ đánh giá giải pháp của Hội đồng sơ khảo (*Phụ lục 3 và 4*) về Ban tổ chức Hội thi cấp tỉnh theo địa chỉ Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, tầng 10 nhà B, trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang. Điện thoại: 0204.3 828 981; 0983 049 674.

Hồ sơ dự thi sẽ không được trả lại. Riêng các mô hình, sản phẩm sẽ được trả

lại ngay sau khi tổng kết, trao giải Hội thi nếu tác giả yêu cầu.

Điều 10. Đánh giá giải pháp dự thi

Ban giám khảo giai đoạn sơ khảo do các sở, ngành thành lập. Hội đồng Giám khảo giai đoạn chung khảo do Ban tổ chức Hội thi cấp tỉnh thành lập. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách chấm điểm độc lập theo tiêu chí đánh giá giải pháp dự thi do Ban tổ chức Hội thi quy định.

Điều 11. Cơ cấu và giá trị giải thưởng

Giải thưởng Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ 2, có tối đa:

- 06 Giải nhất, mỗi giải trị giá 40.000.000 đồng;
- 12 Giải nhì, mỗi giải trị giá 32.000.000 đồng;
- 18 Giải ba, mỗi giải trị giá 24.000.000 đồng;
- 24 Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 8.000.000 đồng;

Căn cứ vào tình hình thực tế số lượng và chất lượng các giải pháp tham dự Hội thi ở các lĩnh vực, Ban tổ chức có thể điều chỉnh cơ cấu giải đối với các lĩnh vực nhưng không vượt quá tổng số cơ cấu giải.

Ngoài tiền thưởng, Ban Tổ chức trao giấy chứng nhận đoạt giải; các giải pháp nhất, nhì, ba được tặng biểu trưng và được xem xét giới thiệu tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 19, năm 2026 - 2027. Các giải pháp đủ điều kiện tặng Bằng Lao động sáng tạo được Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng. Tác giả các giải pháp đoạt giải nhất Hội thi được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen. Ban Tổ chức Hội thi tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền và tổ chức Hội thi.

Điều 12. Bảo hộ sở hữu trí tuệ

Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Các giải pháp dự thi muốn được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, tác giả phải tiến hành đăng ký tại Cục Sở hữu Trí tuệ đồng thời với nộp đơn xin đăng ký dự thi.

Điều 13. Quyền công bố

Sau khi có quyết định công nhận các giải pháp đoạt giải, Ban tổ chức Hội thi, Liên hiệp hội có quyền công bố nội dung các giải pháp sáng tạo kỹ thuật dự thi lên hệ thống thông tin của Liên hiệp hội, báo chí, truyền hình, kỹ yếu, ... trừ những giải pháp tác giả có đơn đề nghị không công bố hoặc các giải pháp thuộc diện bí mật quốc gia.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Thê lệ Hội thi đã được Ban Tổ chức Hội thi thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các tập thể, cá nhân tham dự hội thi; Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Hội thi và những người có liên quan khác có trách nhiệm tuân theo các quy định của Thể lệ này./.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT, NĂM 2026 – 2027

Kính gửi:

Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 19
Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2

I. Họ và tên người dự thi (hoặc tên tổ chức dự thi):.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Dân tộc:..... Giới tính:.....

Nghề nghiệp tác giả hoặc nhóm tác giả (ghi riêng từng người):.....

Đơn vị công tác (nơi làm việc):.....

Địa chỉ nơi làm việc:.....

Điện thoại liên hệ:Email.....

Là tác giả (hoặc đại diện cho các đồng tác giả) của giải pháp sáng tạo kỹ thuật dự thi:

.....
.....
.....

Thuộc lĩnh vực: (đánh dấu “x” vào lĩnh vực dự thi)

- | | |
|---|--|
| 1- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông <input type="checkbox"/> | 4- Nông lâm ngư nghiệp, Tài nguyên môi trường <input type="checkbox"/> |
| 2- Cơ khí, tự động hoá, xây dựng và giao thông vận tải <input type="checkbox"/> | 5 - Y dược <input type="checkbox"/> |
| 3- Vật liệu, hoá chất, năng lượng <input type="checkbox"/> | 6- Giáo dục và đào tạo <input type="checkbox"/> |

II. Hồ sơ gồm có: (đánh dấu “x” vào các mục nếu có tài liệu)

- | | |
|--|--|
| 1. Phiếu đăng ký dự thi <input type="checkbox"/> | 4. Mô hình, hiện vật, Sản phẩm mẫu <input type="checkbox"/> |
| 2. Thuyết minh tóm tắt giải pháp <input type="checkbox"/> | 5. Các tài liệu tham khảo khác <input type="checkbox"/> |
| 3. Thuyết minh chi tiết giải pháp <input type="checkbox"/> | 6. 02 ảnh chân dung <input type="checkbox"/> |
| | 7. Giấy xác nhận kết quả của đơn vị áp dụng giải pháp <input type="checkbox"/> |

III. Danh sách các đồng tác giả (nếu có và chỉ ghi tác giả có đóng góp từ 20% trở lên):

Tôi (chúng tôi) có tên dưới đây là đồng tác giả của giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật, năm 2026 – 2027 cùng thoả thuận về phần đóng góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo phần trăm đóng góp, bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	% đóng góp	Ký tên
1					
2					
3					
...					
	Tổng số			100%	

Tôi (chúng tôi) đăng ký tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật, năm 2026 - 2027. Tôi (chúng tôi) cam đoan giải pháp này là của tôi/chúng tôi nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm theo là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà tôi/chúng tôi đang giữ. Tôi/chúng tôi chịu trách nhiệm về những nội dung trình bày trong phiếu này.

Bắc Ninh, ngày ... tháng ... năm.....

CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN
(hoặc chính quyền địa phương)

TÁC GIẢ
(hoặc đại diện nhóm tác giả)

THUYẾT MINH CHI TIẾT GIẢI PHÁP THAM DỰ HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT, NĂM 2026 - 2027

I. Thông tin chung về giải pháp dự thi

- Tên giải pháp:.....
- Họ và tên tác giả :.....
- Địa chỉ (nơi ở hoặc nơi công tác của tác giả):.....
- Lĩnh vực dự thi:.....
- Thời gian tạo ra giải pháp:
- Thời gian bắt đầu ứng dụng giải pháp:.....
- Nơi ứng dụng giải pháp:.....

II. Thuyết minh, mô tả chi tiết giải pháp dự thi

1. Tính cấp thiết

- Trình bày rõ những bất cập, nhu cầu thực tế của địa phương, đơn vị cần thực hiện vấn đề mà tác giả nghiên cứu (phục vụ sản xuất, lao động, giảng dạy, học tập; cải thiện điều kiện lao động; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; bảo đảm an ninh, quốc phòng, vv...).

2. Tính mới, tính sáng tạo

- Trình bày rõ tính mới, tính sáng tạo của giải pháp, đặc biệt cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có) hoặc những sáng chế hoàn toàn mới.

3. Nội dung giải pháp

- Cấu tạo: Mô tả cụ thể các chi tiết kỹ thuật của giải pháp;
- Mô tả nguyên lý hoạt động, quy trình vận hành, chế tạo, cài đặt, áp dụng giải pháp;
- Trình bày các điều kiện để áp dụng giải pháp (nếu có).

4. Hiệu quả của giải pháp dự thi

a) Hiệu quả kinh tế

- Nêu cụ thể lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp vào sản xuất, lao động.
- Chứng minh, so sánh các chỉ tiêu tiết kiệm được, được tính toán cụ thể trên cơ sở kết quả thực nghiệm, áp dụng thử giải pháp kỹ thuật dự thi so với giải pháp kỹ thuật đã biết (giảm chi phí, tăng năng suất, tăng doanh thu).

- Phân tích, đánh giá những lợi ích có thể đạt được khi áp dụng giải pháp vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

b) Hiệu quả kỹ thuật: Trình bày rõ ràng, cụ thể những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến

bộ hơn, ưu việt hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó.

c) *Hiệu quả xã hội*: Thuyết minh chi tiết giải pháp đã có tác động tích cực trong đời sống xã hội như thế nào (nâng cao trình độ dân trí, tạo việc làm cho người lao động, bảo vệ sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc hay môi trường tự nhiên, xã hội...).

5. Khả năng áp dụng của giải pháp dự thi

- Trình bày rõ tình hình áp dụng giải pháp vào thực tiễn sản xuất, đời sống, lao động và học tập (khả năng áp dụng được chứng minh qua hóa đơn bán hàng, hợp đồng chuyển giao công nghệ, sản xuất thử nghiệm, hợp đồng bán hàng, địa chỉ nơi ứng dụng, thời gian ứng dụng...)

- Giải pháp có khả năng áp dụng, nhân rộng cho các tổ chức, cá nhân, đơn vị nào, trong phạm vi nào...

Thuyết minh chi tiết giải pháp dự thi có thể kèm theo bản vẽ, sơ đồ, hình ảnh, các tính toán minh họa, các bài báo viết về giải pháp. Tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ và các tài liệu có liên quan khác.

**THUYẾT MINH TÓM TẮT GIẢI PHÁP THAM DỰ HỘI THI
SÁNG TẠO KỸ THUẬT, NĂM 2026 - 2027**

Tên giải pháp dự thi (ghi bằng chữ in thường.....)

<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: 80%; margin: 0 auto;">Ảnh tác giả</div>	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: 80%; margin: 0 auto;">Ảnh tác giả</div>
Họ và tên tác giả (chữ in hoa).....	Họ và tên tác giả (chữ in hoa).....
Đơn vị/Địa chỉ	

Tính mới, tính sáng tạo:

.....

Nội dung của giải pháp:

Tùy từng lĩnh vực đề tóm tắt nội dung cho phù hợp:
(Lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông thì mục này mô tả cách thiết kế, cài đặt, cách tạo nên phần mềm;

Lĩnh vực Y dược mô tả giải pháp kỹ thuật, các bước thực hiện kỹ thuật;

Lĩnh vực cơ khí, tự động hóa, GTVT và Lĩnh vực Vật liệu, hóa chất và năng lượng thì mô tả Cấu tạo, nguyên lý hoạt động, quy trình vận hành...;

Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: mô tả chi tiết kỹ thuật, công nghệ tạo nên giải pháp

Lĩnh vực Nông, lâm ngư, nghiệp tài nguyên môi trường: mô tả quy trình, kỹ thuật giải pháp)

Khả năng áp dụng:

.....

Hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, xã hội:

.....

.....
(Ghi chú: Tóm tắt thuyết minh không quá 2 trang A4)

ảnh giải pháp (có thể ảnh giải pháp hiện hữu, hoặc ảnh tác giả bên giải pháp, đang thực hiện giải pháp...)

SỞ, NGÀNH.....
BAN GIÁM KHẢO LĨNH VỰC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Đánh giá, chấm điểm các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật
 tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2, năm 2026 - 2027**

Hôm nay, ngày tháng năm 202..., tại, Ban Giám khảo vòng sơ khảo lĩnh vực đã họp chấm điểm, đánh giá các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2, năm 2026 - 2027.

Tổng số thành viên Ban Giám khảo gồm:thành viên

Có mặt:người Vắng mặt: người .

1. Nội dung

Các thành viên Ban Giám khảo đã xem xét, đánh giá, thảo luận và chấm điểm các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật theo các tiêu chí, đã được Ban Tổ chức Hội thi ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày/...../2026. Kết quả chấm điểm các giải pháp tham dự Hội thi STKT lĩnh vực như sau:

Stt	Tên giải pháp	Tác giả/nhóm tác giả	Điểm trung bình
1			
2			
....			

2. Kết luận và kiến nghị của Ban Giám khảo

Căn cứ Thể lệ, Tiêu chí chấm điểm Hội thi và kết quả chấm điểm của các thành viên giám khảo, Ban Giám khảo lĩnh vực đề xuất giải pháp tham gia vòng chung khảo như sau:

Stt	Tên giải pháp	Tác giả/nhóm tác giả	Điểm trung bình
1			
2			
...			

Biên bản được thông qua hồi ... giờ phút ngày/...../202.. và được lập thành 03 bản, Trưởng Ban Giám khảo 01 bản, Thư ký 01 bản, Ban Tổ chức Hội thi 01 bản./.

THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN GIÁM KHẢO

SỞ, NGÀNH.....
BAN GIÁM KHẢO LĨNH VỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM VÒNG SƠ KHẢO
Giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2, năm 2026 - 2027

Họ và tên giám khảo:.....

Stt	Tên giải pháp	Tên tác giả	Đơn vị công tác	Tiêu chí chấm điểm									Tổng điểm
				Tính mới, sáng tạo (Tối đa:)		Hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, xã hội (Tối đa:)			Khả năng áp dụng (Tối đa:)				
				1.1 (...)	1.2 (...)	2.1 (...)	2.2 (...)	2.3 (...)	3.1 (...)	3.2 (...)	3.3 (...)		
1													
2													
...													
	Cộng:												

Giám khảo

(Ký, ghi rõ họ tên¹)

¹ Giám khảo ký nháy vào tất cả các trang phiếu chấm